

Chiết xuất hoa hòe Rutin 95%

Rutin được chiết xuất từ cây hoa hòe. Bột rutin có màu vàng nhạt, không mùi. Nó chuyển thành màu vàng khi tiếp xúc với ánh sáng. Hòa tan trong pyridine; hòa tan trong metanol và dung dịch có tính bazơ yếu; hòa tan trong glycerin; ít tan trong ethanol và chloroform, dầu xăng ête, benzene .

Tác Dụng :

- Rutin ức chế kết tập tiểu cầu cũng như củng cố mao mạch, làm cho loãng máu và cải thiện lưu thông, do đó có thể giúp đỡ những người bị thâm tím hoặc chảy máu dễ dàng. Các nghiên cứu đã chứng minh rằng rutin có thể giúp ngăn chặn phù tĩnh mạch, đó là một dấu hiệu sớm của bệnh tĩnh mạch mãn tính của chân.

Các nghiên cứu gần đây cho thấy rutin có thể giúp ngăn ngừa cục máu đông , do đó có thể được sử dụng để điều trị bệnh nhân có nguy cơ nhồi máu cơ tim và đột quỵ .

- Rutin có đặc tính chống oxy hóa mạnh. Rutin còn có khả năng khóa ion kim loại như sắt , tạo muối chelat do đó làm giảm các phản ứng Fenton (sản xuất các chất oxy hóa gây hại)
- Một số nghiên cứu cũng cho thấy Rutin cũng có tác dụng tăng cường hoạt tính của vitamin C. Nếu rutin được thực hiện cùng với vitamin C, hoạt động của ascorbic sẽ được tăng cường.
- Rutin có tác dụng chống viêm.
- Các nghiên cứu trên động vật đã chỉ ra rằng Rutin có tác dụng phòng ngừa và chữa bệnh. Có dấu hiệu cho thấy rutin có thể ức chế một số điều kiện ung thư và tiền ung thư.
- Rutin cũng có thể giúp ngăn ngừa xơ vữa và làm giảm khả năng gây độc của oxy hóa LDL-cholesterol

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường 0987 785 792
Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

GPĐKKD: 0107338923

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Licogi 13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

VPMN: Khu B CC Bộ Đội Biên Phòng, đường Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, Tp HCM

Email: contact@ibpharco.com

Web: ibpharco.com

Chú ý:

Hiệu quả có thể khác nhau tùy theo cơ địa của mỗi người.

Sản phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Bình luận

Bài viết liên quan

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Cung cấp nguyên liệu Methylsunfonylmethane \(MSM\)](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Nano Curcumin](#)

[Cao khô lá thường xuân Hedera helix extract](#)

[Cao khô hạt nho-Grape seed Extract](#)

[Chiết xuất cam đắng Extract Citrus Aurantium](#)

[Nguyên liệu sản xuất TPCN, mỹ phẩm, bia, nước uống..](#)

[WIRKON \(Potassium Monopersulfate Compound\)](#)

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Chiết xuất rau củ Quercetine](#)

[Cung cấp Astaxanthin](#)

[Cung cấp nguyên liệu Coenzyme Q10](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Nguyên liệu chiết xuất hoa hòe - Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Panax ginseng \(Cao hồng sâm\)](#)

[Cung cấp Nattokinase](#)

[Nano Curcumin](#)

[Mua bán yucca nguyên liệu dạng bột, dạng nước, Mỹ, Mexico giá cạnh tranh](#)

[Nguyên liệu làm đẹp Collagen type II](#)

[Nguyên liệu Cao khô vỏ liễu trắng](#)

[Cao khô Nấm vân chi Yun zhi extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

Trang 39 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [35](#)
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- 39
- [40](#)
- [41](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)